

HỒ SƠ MỜI THẦU

Số hiệu gói thầu và số E-TBMT (trên Hệ thống):

TB2500 593.204-00

Tên gói thầu (theo nội dung E-TBMT trên Hệ thống):

Chi phí quản lý dịch vụ thuê lại lao động

Dự án/Dự toán mua sắm (theo nội dung E-TBMT trên Hệ thống):

Thuê lao động phục vụ công tác sản xuất kinh doanh năm 2026

Phát hành ngày (theo nội dung E-TBMT trên Hệ thống):

ngày 15 tháng 12 năm 2025

Ban hành kèm theo Quyết định (theo nội dung E-TBMT trên Hệ thống):

3912/QĐ-VNPT-BN-KTĐT
ngày 15 tháng 12 năm 2025

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 12 năm 2025

VIỆN THÔNG BẮC NINH

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Mạnh Hùng

MẪU SỐ 5A

HỒ SƠ MỜI THẦU DỊCH VỤ PHI TƯ VẤN QUA MẠNG MỘT GIAI ĐOẠN MỘT TÚI HỒ SƠ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC
ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt và thiết bị chủ yếu:

a) Nhân sự chủ chốt: Không yêu cầu

b) Thiết bị chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu: Không yêu cầu

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
I	Giải pháp và Phương pháp luận:		
1	Hiểu rõ mục đích gói thầu	<i>Hiểu rõ về gói thầu và trình bày chi tiết về từng vấn đề</i>	<i>Không trình bày hiểu biết về gói thầu hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản</i>
2	Kế hoạch triển khai	<i>Có đưa ra kế hoạch triển khai các nhiệm vụ một cách khoa học, hợp lý</i>	<i>Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản, kế hoạch triển khai không hợp lý</i>
3	Cách tiếp cận và phương pháp luận	<i>Trình bày một cách rõ ràng chi tiết, phù hợp với phạm vi cung cấp dịch vụ</i>	<i>Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản</i>
4	Bố trí nhân sự	<i>Bố trí nhân sự chi tiết phù hợp với kế hoạch thực hiện nhiệm vụ</i>	<i>Không bố trí nhân sự hoặc có bố trí nhân sự thực hiện gói thầu nhưng không cụ thể hoặc chưa phù hợp với kế hoạch thực hiện nhiệm vụ</i>
5	Cam kết thời gian thực hiện gói thầu	<i>Có cam kết tổ chức và hoàn thành hợp đồng đủ 12 tháng</i>	<i>Không có cam kết tổ chức và hoàn thành hợp đồng đủ 12 tháng</i>
6	Cam kết cung cấp danh sách nhân sự khi tiến hành thương thảo trước khi ký hợp đồng	<i>Có cam kết cung cấp danh sách nhân sự theo đúng số lượng lao động yêu cầu của Gói thầu</i>	<i>Không có cam kết</i>
7	Nhà thầu Có tổ chức Công đoàn cơ sở để người lao động được tham gia sinh hoạt.	<i>Có cam kết đáp ứng</i>	<i>Không có cam kết</i>
II	Nhân sự		
1	Số lượng lao động thuê lại		

1	Nhân viên Bảo vệ	4	<4
2	Nhân viên Tạp vụ	1	<1
3	Nhân viên Lái xe	4	<4
4	Nhân viên Hạ tầng	16	<16
5	Nhân viên Kỹ thuật địa bàn	102	<102
6	Nhân viên Outbound Chăm sóc Khách hàng	8	<8
7	Nhân viên Outbound Telesale	6	<6
8	Kỹ sư Lập trình	2	<2
9	Xử lý các vấn đề tài chính, thuế (Nhân viên Kinh tế)	5	<5
10	Giao dịch viên	14	<14
11	Nhân viên Kinh doanh địa bàn	57	<57
12	Nhân viên Kinh doanh Khách hàng Doanh nghiệp	12	<12
2	Yêu cầu chung	Nhà thầu cam kết đáp ứng đủ số lượng người lao động theo quy định, quy trình của Bên mời thầu. Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo bản mô tả công việc của từng chức danh được quy định tại Chương V-E-HSMT	Nhà thầu không cam kết đáp ứng đủ số lượng người lao động theo quy định, quy trình của Bên mời thầu. Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo bản mô tả công việc của từng chức danh được quy định tại Chương V-E-HSMT
3	Trình độ		
4	Kinh nghiệm	Ưu tiên người có từ 01 năm kinh nghiệm thực tế làm việc tại các vị trí tương đương trong lĩnh vực VT- CNTT.	
5	Sức khỏe	Tốt	Không tốt
6	Tuổi	Từ 18 tuổi trở lên	<18 tuổi
III	Kết luận:	Đạt khi đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên	Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí trên

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không

¹Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.